

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH
Học kỳ: 1 – Năm học: 2025 – 2026

Môn học/Nhóm: Cầu lông – HP(23401616)
CBGD: Nguyễn Thanh Bình

Số tín chỉ: 02

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
1	2125270145	Vũ Trâm	Ân	01/06/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
2	2125270088	Trần Thị Vàng	Anh	26/10/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	5.0	5.0	6.3	
3	2125270114	Hồ Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	06/11/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	7.0	5.0	6.8	
4	2125270129	Nguyễn Gia	Bảo	12/11/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	5.0	5.0	6.0	
5	2125270100	Nguyễn Lê Gia	Bảo	15/07/2007	Quản trị nhà hàng C	7.0	5.0	5.0	5.5	
6	2125270099	Trương Tấn	Bảo	13/12/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
7	2125270103	Ngô Thế	Cường	28/04/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	5.0	5.0	6.0	
8	2125270083	Nguyễn Quốc	Cường	25/01/2007	Quản trị nhà hàng C	6.0	5.0	5.0	5.3	
9	2125270127	Đoàn Lê Tuấn	Đạt	22/05/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	10. 0	5.0	6.8	
10	2125270152	Phan Đàm Vĩnh	Đạt	24/12/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	5.0	5.0	5.5	
11	2125270143	Nguyễn Thị Kim	Đoan	04/03/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
12	2125270085	Nguyễn Hữu	Duy	05/10/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
13	2125270153	Nguyễn Hà Trường	Giang	10/03/2007	Quản trị nhà hàng D	0.0	0.0	0.0	0.0	
14	2125270081	Trần Hà	Giang	24/05/2007	Quản trị nhà hàng C	8.0	5.0	5.0	5.8	
15	2125270107	Nguyễn Ngọc Yên	Hà	01/03/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
16	2125270141	Nguyễn Thị Thu	Hà	06/01/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	7.0	5.0	6.0	
17	2125270135	Nguyễn Lê Gia	Hân	23/06/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	7.0	5.0	6.5	
18	2125270155	Võ Nguyễn Ngọc	Hân	26/06/2007	Quản trị nhà hàng D	6.0	7.0	5.0	5.8	
19	2125270119	Huỳnh Thị Thu	Hiền	30/04/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
20	2125270116	Huỳnh An	Hoà	14/04/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	7.0	7.0	7.8	
21	2125270138	Nguyễn Thị	Hòa	07/05/2007	Quản trị nhà hàng D	8.0	5.0	5.0	5.8	
22	2125270120	Nguyễn Mai Tuấn	Hung	16/07/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	5.0	5.0	5.5	
23	2125270131	Đặng Thị Thiên	Hương	09/03/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	5.0	5.0	6.0	
24	2125270134	Phạm Gia	Huy	17/04/2007	Quản trị nhà hàng D	8.0	5.0	5.0	5.8	
25	2125270126	Nguyễn Xuân	Huyền	23/02/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	10. 0	9.0	8.8	
26	2125270094	Huỳnh Lý Hoàng	Khang	23/10/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	9.0	8.0	8.5	
27	2125270102	Đặng Anh	Kiệt	15/02/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	9.0	10.0	9.8	
28	2125270122	Nguyễn Nhật Tùng	Linh	03/09/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	7.0	7.0	7.8	
29	2125270090	Ngô Thị	Mai	13/01/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	5.0	5.0	6.0	
30	2125270121	Lê Văn Thanh	Minh	25/05/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	9.0	9.0	9.3	
31	2125270096	Nguyễn Quang	Minh	05/04/2007	Quản trị nhà hàng C	7.0	5.0	5.0	5.5	
32	2125270133	Trần Thị Tin	Mừng	08/06/2006	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
33	2125270148	Văn Nguyên Uyên	My	19/09/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
34	2125270149	Trần Thị Thuỳ	Mỹ	12/10/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
35	2125270080	Phạm Thị Hồng	Nga	25/07/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	5.0	5.0	6.0	
36	2125270137	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	05/04/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
37	2125270162	Ung Thị Thùy	Ngân	26/11/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
38	2125270124	Đặng Quỳnh Bảo	Ngọc	03/10/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	7.0	8.0	8.0	
39	2125270108	Nguyễn Bảo	Ngọc	29/09/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	7.0	7.0	7.8	
40	2125270140	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	08/09/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	7.0	5.0	6.8	
41	2125270084	Nguyễn Thái	Nguyên	17/12/2007	Quản trị nhà hàng C	7.0	5.0	5.0	5.5	

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
42	2125270093	Nguyễn Duy	Nhật	16/12/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
43	2125270146	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	26/08/2007	Quản trị nhà hàng D	5.0	5.0	5.0	5.0	
44	2125270150	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	25/11/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
45	2125270112	Phạm Đình	Nhu	10/10/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
46	2125270087	Nguyễn Thị Hồng	Như	23/12/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	5.0	5.0	6.0	
47	2125310220	Nguyễn Thị Tố	Như	25/06/2007	Thương mại điện tử D	8.0	7.0	7.0	7.3	
48	2125270082	Lê Trung	Phát	15/03/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	8.0	9.0	9.0	
49	2125270139	Nguyễn Thanh	Phát	28/07/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	6.0	6.0	6.8	
50	2125270089	Bùi Nhật	Phong	24/10/2006	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
51	2125270106	Nguyễn Quốc	Phú	22/11/2007	Quản trị nhà hàng C	6.0	5.0	5.0	5.3	
52	2125270092	Trần Thu	Phương	15/11/2007	Quản trị nhà hàng C	5.0	5.0	5.0	5.0	
53	2125270123	Vũ Thị Kim	Phượng	12/05/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	5.0	5.0	5.5	
54	2125270098	Nguyễn Ánh Kim	Sa	28/11/2007	Quản trị nhà hàng C	5.0	5.0	5.0	5.0	
55	2125270125	Lê Thái	Sơn	23/09/2005	Quản trị nhà hàng D	9.0	5.0	5.0	6.0	
56	2125270147	Trần Thị Thu	Sương	23/09/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	5.0	5.0	6.3	
57	2125270113	Đặng Văn	Tài	27/11/2005	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
58	2125270076	Nguyễn Thành	Tài	08/02/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
59	2125270136	Trương Thành	Tài	26/10/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	7.0	7.0	7.8	
60	2125270079	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	22/12/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	5.0	5.0	6.3	
61	2125270104	Võ Phạm Minh	Thành	29/03/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
62	2125270151	Quách Trí Tuệ	Thông	02/01/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	7.0	5.0	6.5	
63	2125270128	Phạm Hằng Anh	Thư	05/01/2007	Quản trị nhà hàng D	10.0	7.0	7.0	7.8	
64	2125270173	Lê Hoàng Bảo	Thy	16/09/2007	Quản trị nhà hàng D	0.0	0.0	0.0	0.0	
65	2125270086	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	29/10/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	10. 0	10.0	9.8	
66	2125270101	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	01/05/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
67	2125270142	Bùi Thị Ngọc	Tiên	23/08/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	5.0	5.0	6.0	

ST T	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	BP. 1	BP . 2	BP. 3	Điểm quá trình	Ghi chú
68	2125270078	Huỳnh Thanh	Toàn	20/01/2007	Quản trị nhà hàng C	9.0	5.0	5.0	6.0	
69	2125270144	Nguyễn Văn	Toàn	26/02/2007	Quản trị nhà hàng D	8.0	5.0	5.0	5.8	
70	2125310224	Nguyễn Thị Bảo	Trân	27/11/2007	Thương mại điện tử D	0.0	0.0	0.0	0.0	
71	2125270095	Vũ Hoàng Minh	Trang	06/06/2007	Quản trị nhà hàng C	8.0	5.0	5.0	5.8	
72	2125270097	Đoàn Âu Dương	Triều	06/10/2005	Quản trị nhà hàng C	8.0	5.0	5.0	5.8	
73	2125270109	Hoàng Quang	Trường	12/11/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	7.0	5.0	6.8	
74	2125270118	Nguyễn Duy	Trường	08/08/2007	Quản trị nhà hàng D	7.0	10. 0	9.0	8.8	
75	2125270077	Nguyễn Thị Phi	Tuyền	20/02/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	7.0	7.0	7.8	
76	2125270154	Lê Danh	Vũ	03/08/2007	Quản trị nhà hàng D	0.0	0.0	0.0	0.0	
77	2125270073	Vương Thị Thảo	Vy	19/09/2006	Quản trị nhà hàng C	5.0	5.0	5.0	5.0	
78	2125270132	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	27/02/2007	Quản trị nhà hàng D	9.0	7.0	7.0	7.5	
79	2125270075	Nguyễn Phương	Ý	27/02/2007	Quản trị nhà hàng C	0.0	0.0	0.0	0.0	
80	2125270111	Trần Thị Như	Ý	23/03/2007	Quản trị nhà hàng C	10.0	7.0	7.0	7.8	
81	2125270074	Trương Như	Ý	13/07/2007	Quản trị nhà hàng C	8.0	5.0	5.0	5.8	

TPHCM , ngày 21 tháng 01 năm 2026

Giảng viên



Nguyễn Thanh Bình

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN

Học kỳ: 1 – Năm học: 2025 – 2026

Môn học/Nhóm: Cầu lông – HP(23401616)

Số tín chỉ: 02

CBGD: Nguyễn Thanh Bình

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
1	2125270145	Vũ Trâm	Ân	01/06/2007	CCQ2527D	6.3	7.0	6,70	
2	2125270088	Trần Thị Vàng	Anh	26/10/2007	CCQ2527C	6.3	5.0	5,50	
3	2125270114	Hồ Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	06/11/2007	CCQ2527D	6.8	5.0	5,70	
4	2125270129	Nguyễn Gia	Bảo	12/11/2007	CCQ2527D	6.0	5.0	5,40	
5	2125270100	Nguyễn Lê Gia	Bảo	15/07/2007	CCQ2527C	5.5	5.0	5,20	
6	2125270099	Trương Tấn	Bảo	13/12/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
7	2125270103	Ngô Thế	Cường	28/04/2007	CCQ2527C	6.0	5.0	5,40	
8	2125270083	Nguyễn Quốc	Cường	25/01/2007	CCQ2527C	5.3	5.0	5,10	
9	2125270127	Đoàn Lê Tuấn	Đạt	22/05/2007	CCQ2527D	6.8	6.0	6,30	
10	2125270152	Phan Đàm Vĩnh	Đạt	24/12/2007	CCQ2527D	5.5	5.0	5,20	
11	2125270143	Nguyễn Thị Kim	Đoan	04/03/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
12	2125270085	Nguyễn Hữu	Duy	05/10/2007	CCQ2527C	0.0	1.0	0,60	
13	2125270153	Nguyễn Hà Trường	Giang	10/03/2007	CCQ2527D	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
14	2125270081	Trần Hà	Giang	24/05/2007	CCQ2527C	5.8	0.0	2,30	
15	2125270107	Nguyễn Ngọc Yên	Hà	01/03/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
16	2125270141	Nguyễn Thị Thu	Hà	06/01/2007	CCQ2527D	6.0	5.0	5,40	
17	2125270135	Nguyễn Lê Gia	Hân	23/06/2007	CCQ2527D	6.5	6.0	6,20	
18	2125270155	Võ Nguyễn Ngọc	Hân	26/06/2007	CCQ2527D	5.8	0.0	2,30	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
19	2125270119	Huỳnh Thị Thu	Hiền	30/04/2007	CCQ2527D	6.3	6.0	6,10	
20	2125270116	Huỳnh An	Hoà	14/04/2007	CCQ2527D	7.8	7.0	7,30	
21	2125270138	Nguyễn Thị	Hòa	07/05/2007	CCQ2527D	5.8	5.0	5,30	
22	2125270120	Nguyễn Mai Tuấn	Hung	16/07/2007	CCQ2527D	5.5	5.0	5,20	
23	2125270131	Đặng Thị Thiên	Hương	09/03/2007	CCQ2527D	6.0	5.0	5,40	
24	2125270134	Phạm Gia	Huy	17/04/2007	CCQ2527D	5.8	5.0	5,30	
25	2125270126	Nguyễn Xuân	Huyền	23/02/2007	CCQ2527D	8.8	8.0	8,30	
26	2125270094	Huỳnh Lý Hoàng	Khang	23/10/2007	CCQ2527C	8.5	5.0	6,40	
27	2125270102	Đặng Anh	Kiệt	15/02/2007	CCQ2527C	9.8	7.0	8,10	
28	2125270122	Nguyễn Nhật Tùng	Linh	03/09/2007	CCQ2527D	7.8	5.0	6,10	
29	2125270090	Ngô Thị	Mai	13/01/2007	CCQ2527C	6.0	5.0	5,40	
30	2125270121	Lê Văn Thanh	Minh	25/05/2007	CCQ2527D	9.3	7.0	7,90	
31	2125270096	Nguyễn Quang	Minh	05/04/2007	CCQ2527C	5.5	6.0	5,80	
32	2125270133	Trần Thị Tin	Mùng	08/06/2006	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
33	2125270148	Văn Nguyên Uyên	My	19/09/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
34	2125270149	Trần Thị Thuỳ	Mỹ	12/10/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
35	2125270080	Phạm Thị Hồng	Nga	25/07/2007	CCQ2527C	6.0	5.0	5,40	
36	2125270137	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	05/04/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
37	2125270162	Ung Thị Thùy	Ngân	26/11/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
38	2125270124	Đặng Quỳnh Bảo	Ngọc	03/10/2007	CCQ2527D	8.0	6.0	6,80	
39	2125270108	Nguyễn Bảo	Ngọc	29/09/2007	CCQ2527C	7.8	7.0	7,30	
40	2125270140	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	08/09/2007	CCQ2527D	6.8	5.0	5,70	
41	2125270084	Nguyễn Thái	Nguyên	17/12/2007	CCQ2527C	5.5	6.0	5,80	
42	2125270093	Nguyễn Duy	Nhật	16/12/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
43	2125270146	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhi	26/08/2007	CCQ2527D	5.0	5.0	5,00	
44	2125270150	Nguyễn Ngọc Yên	Nhi	25/11/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
45	2125270112	Phạm Đình	Nhu	10/10/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
46	2125270087	Nguyễn Thị Hồng	Như	23/12/2007	CCQ2527C	6.0	6.0	6,00	
47	2125310220	Nguyễn Thị Tố	Như	25/06/2007	CCQ2531D	7.3	6.0	6,50	
48	2125270082	Lê Trung	Phát	15/03/2007	CCQ2527C	9.0	6.0	7,20	
49	2125270139	Nguyễn Thanh	Phát	28/07/2007	CCQ2527D	6.8	8.0	7,50	
50	2125270089	Bùi Nhật	Phong	24/10/2006	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
51	2125270106	Nguyễn Quốc	Phú	22/11/2007	CCQ2527C	5.3	5.0	5,10	
52	2125270092	Trần Thu	Phượng	15/11/2007	CCQ2527C	5.0	5.0	5,00	
53	2125270123	Vũ Thị Kim	Phượng	12/05/2007	CCQ2527D	5.5	5.0	5,20	
54	2125270098	Nguyễn Ánh Kim	Sa	28/11/2007	CCQ2527C	5.0	5.0	5,00	
55	2125270125	Lê Thái	Sơn	23/09/2005	CCQ2527D	6.0	5.0	5,40	
56	2125270147	Trần Thị Thu	Sương	23/09/2007	CCQ2527D	6.3	5.0	5,50	
57	2125270113	Đặng Văn	Tài	27/11/2005	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
58	2125270076	Nguyễn Thành	Tài	08/02/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
59	2125270136	Trương Thành	Tài	26/10/2007	CCQ2527D	7.8	6.0	6,70	
60	2125270079	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	22/12/2007	CCQ2527C	6.3	5.0	5,50	
61	2125270104	Võ Phạm Minh	Thành	29/03/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
62	2125270151	Quách Trí Tuệ	Thông	02/01/2007	CCQ2527D	6.5	6.0	6,20	
63	2125270128	Phạm Hàng Anh	Thư	05/01/2007	CCQ2527D	7.8	5.0	6,10	
64	2125270173	Lê Hoàng Bảo	Thy	16/09/2007	CCQ2527D	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
65	2125270086	Nguyễn Thị Cẩm	Tiên	29/10/2007	CCQ2527C	9.8	6.0	7,50	
66	2125270101	Nguyễn Thị Thuỷ	Tiên	01/05/2007	CCQ2527C	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
67	2125270142	Bùi Thị Ngọc	Tiên	23/08/2007	CCQ2527D	6.0	5.0	5,40	
68	2125270078	Huỳnh Thanh	Toàn	20/01/2007	CCQ2527C	6.0	5.0	5,40	
69	2125270144	Nguyễn Văn	Toàn	26/02/2007	CCQ2527D	5.8	5.0	5,30	
70	2125310224	Nguyễn Thị Bảo	Trân	27/11/2007	CCQ2531D	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
71	2125270095	Vũ Hoàng Minh	Trang	06/06/2007	CCQ2527C	5.8	5.0	5,30	
72	2125270097	Đoàn Âu Dương	Triều	06/10/2005	CCQ2527C	5.8	5.0	5,30	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Điểm quá trình	Điểm thi	Điểm học phần	Ghi chú
73	2125270109	Hoàng Quang	Trường	12/11/2007	CCQ2527C	6.8	5.0	5,70	
74	2125270118	Nguyễn Duy	Trường	08/08/2007	CCQ2527D	8.8	8.0	8,30	
75	2125270077	Nguyễn Thị Phi	Tuyền	20/02/2007	CCQ2527C	7.8	5.0	6,10	
76	2125270154	Lê Danh	Vũ	03/08/2007	CCQ2527D	0.0	0.0	0,00	Nghĩ
77	2125270073	Vương Thị Thảo	Vy	19/09/2006	CCQ2527C	5.0	5.0	5,00	
78	2125270132	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	27/02/2007	CCQ2527D	7.5	5.0	6,00	
79	2125270075	Nguyễn Phương	Ý	27/02/2007	CCQ2527C	0.0	4.0	2,40	
80	2125270111	Trần Thị Như	Ý	23/03/2007	CCQ2527C	7.8	5.0	6,10	
81	2125270074	Trương Như	Ý	13/07/2007	CCQ2527C	5.8	5.0	5,30	

TPHCM , ngày 21 tháng 01 năm 2026

Giảng viên



Nguyễn Thanh Bình